

Số: 422/2026/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1325/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Giang Mạnh K**, sinh năm 1971; CCCD: 034071003528

Địa chỉ: **Thôn V, xã H, tỉnh Hưng Yên**

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Giang Mạnh C**, sinh năm 1996; CCCD: 034096006617 (Giấy uỷ quyền ngày 02/11/2025)

- Bị đơn: Bà **Phạm Minh T**, sinh năm 1970; CCCD: 033170003550

Địa chỉ: **G T, phường H, thành phố Hà Nội**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà **Phạm Minh T** và ông **Giang Mạnh C** cùng xác nhận số tiền bà **Phạm Minh T** còn phải trả lại cho ông **Giang Mạnh K** là 53.000.000đ (Năm mươi ba triệu) đồng.

- *Lộ trình trả tiền:* Các đương sự cùng thống nhất phương án trả tiền như sau: Bà **Phạm Minh T** sẽ thực hiện việc chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng mở tại **ngân hàng TMCP N (V)** của ông **Giang Mạnh K** có số tài khoản 0031000269226 với số tiền 3.000.000 đồng/tháng vào ngày 20 hàng tháng. Việc trả tiền được thực hiện từ ngày 20/4/2026 cho đến khi bà **T** thanh toán xong khoản tiền 53.000.000 đồng cho ông **K**. Cụ thể:

+ 20/4/2026 đến 20/8/2027 mỗi tháng bà **Phạm Minh T** trả ông **Giang Mạnh K** 3.000.000 (Ba triệu) đồng gửi đến số tài khoản trên của ông **K**.

+ Ngày 20/9/2027: trả nốt 2.000.000 (Hai triệu) đồng gửi đến số tài khoản của ông **K**.

Trường hợp bà **Phạm Minh T** vi phạm bất kỳ kỳ trả tiền nào, ông **Giang Mạnh K** có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc bà **Phạm Minh T** phải trả ngay toàn bộ số tiền còn lại.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí theo quy định là 1.325.000 (Một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Nguyên đơn tự nguyện chịu cả án phí hòa giải thành. Xác nhận nguyên đơn đã nộp 1.360.000 (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0016694 ngày 17/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Nguyên đơn - ông **Giang Mạnh K** được nhận lại 35.000 (Ba mươi lăm nghìn) đồng.

3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hiền Vinh